



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG - NÔNG NGHIỆP

Địa chỉ: Phường Đồng Hới - Quảng Trị

ĐT: 0232 3836140

Mail: ktcnnqb@quangbinh.edu.vn

Fax: 0232 3839022

Web: ktcnnqb.edu.vn

QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CHO HỌC SINH, SINH VIÊN

Mã hóa :QT42/CTHS-SV

Ban hành lần :

Hiệu lực từ ngày :

Tổng số trang :

Chữ ký	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
			
Họ và tên	Nguyễn Quang Trường	Nguyễn Viết Lâm	Đào Hoài Linh
Chức vụ	TP. CTHS-SV	Phó Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

I. MỤC ĐÍCH, PHẠM VI ÁP DỤNG

1.1. Mục đích

Quy trình nhằm hướng dẫn trình tự các bước thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Trị.

Đảm bảo việc miễn, giảm học phí và hỗ trợ chế độ chính sách cho HS-SV được thực hiện theo tuần tự, đúng đối tượng quy định của Nhà nước.

1.2. Phạm vi áp dụng

Học sinh, sinh viên hệ chính quy thuộc các đối tượng miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động thuộc các khoa, phòng, ban, trung tâm nhà trường.

II. ĐỊNH NGHĨA, TÀI LIỆU CĂN CỨ, CHỮ VIẾT TẮT

2.1. Định nghĩa

- Miễn, giảm học phí là chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng được hưởng theo quy định pháp luật, nhằm tạo điều kiện tiếp cận giáo dục, giảm bớt khó khăn về kinh tế và bảo đảm công bằng trong học tập.

+ Miễn học phí là việc người học được Nhà nước hỗ trợ toàn bộ số tiền học phí phải nộp theo mức thu của cơ sở giáo dục đối với ngành, nghề và trình độ đào tạo đang theo học.

+ Giảm học phí là việc người học được Nhà nước hỗ trợ một phần số tiền học phí phải nộp theo tỷ lệ quy định đối với từng đối tượng cụ thể.

- Hỗ trợ chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên là việc Nhà nước và cơ sở giáo dục thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người học thuộc đối tượng được hưởng theo quy định pháp luật nhằm tạo điều kiện học tập, sinh hoạt, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đào tạo và thực hiện công bằng trong giáo dục.

2.2. Các từ viết tắt trong quy trình

- Phòng CTHSSV: Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.
- Phòng TC-KT: Phòng Tài chính - Kế toán.
- Phòng TS&HTDN: Phòng Tuyển sinh và Hợp tác doanh nghiệp.
- HĐ: Hội đồng.
- HSSV: Học sinh, sinh viên.
- MGHP: Miễn, giảm học phí.
- CBTS: Cán bộ tuyển sinh.
- GVCN: Giáo viên chủ nhiệm.

2.3. Tài liệu căn cứ

Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

Căn cứ Nghị quyết số 80/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định về hỗ trợ tăng thêm tiền ăn cho học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên, học sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

STT	Tên biểu mẫu	Số hiệu
1	Đơn đề nghị miễn giảm học phí	BM01/QT42/CTHSSV
2	Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú	BM02/QT42/CTHSSV
3	Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo	BM03/QT42/CTHSSV
4	Giấy cam kết của HSSV	BM04/QT42/CTHSSV
5	Danh sách đề nghị miễn giảm học phí	BM05/QT42/CTHSSV
6	Danh sách đề nghị cấp học bổng chính sách nội trú	BM06/QT42/CTHSSV
7	Danh sách đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ đào tạo	BM07/QT42/CTHSSV
	Danh sách đề nghị cấp kinh phí sinh hoạt phí	BM08/QT42/CTHSSV
8	Biên bản họp xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên	BM09/QT42/CTHSSV
9	Quyết định về việc miễn giảm học phí cho HSSV	BM10/QT42/CTHSSV
10	Quyết định phê duyệt danh sách HSSV hưởng chính sách theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP	BM11/QT42/CTHSSV
11	Quyết định phê duyệt danh sách HSSV hưởng chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ- TTg	BM12/QT42/CTHSSV
12	Quyết định phê duyệt danh sách HSSV hưởng chính	BM13/QT42/CTHSSV

	sách theo Nghị quyết 80/2024/NQ-HĐND	
13	Tờ trình về việc đề nghị cấp học phí cho HSSV thuộc diện miễn giảm học phí	BM14/QT42/CTHSSV
14	Tờ trình về việc đề nghị cấp kinh phí thực hiện chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ- TTg	BM15/QT42/CTHSSV
15	Tờ trình về việc đề nghị cấp kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP	BM16/QT42/CTHSSV
16	Tờ trình về việc đề nghị cấp kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị quyết 80/2024/NQ-HĐND	BM17/QT42/CTHSSV
17	Quyết định cấp ngân sách của UBND tỉnh Quảng Bình	BM18/QT42/CTHSSV (Theo mẫu của UBND tỉnh)

III. BẢNG THEO DÕI NHỮNG THAY ĐỔI

STT	Lần sửa đổi	Trang	Nội dung thay đổi	Ngày thay đổi
1	Lần thứ 1	2	Thay đổi định nghĩa, căn cứ pháp lý	/ /2026
		3	Thay đổi liệt kê các bước hoạt động	
		6	Thay đổi lưu đồ	
		7	Thay đổi đặc tả quy trình	
		8	Thay đổi biểu mẫu	

IV. BẢNG LIỆT KÊ CÁC BƯỚC HOẠT ĐỘNG

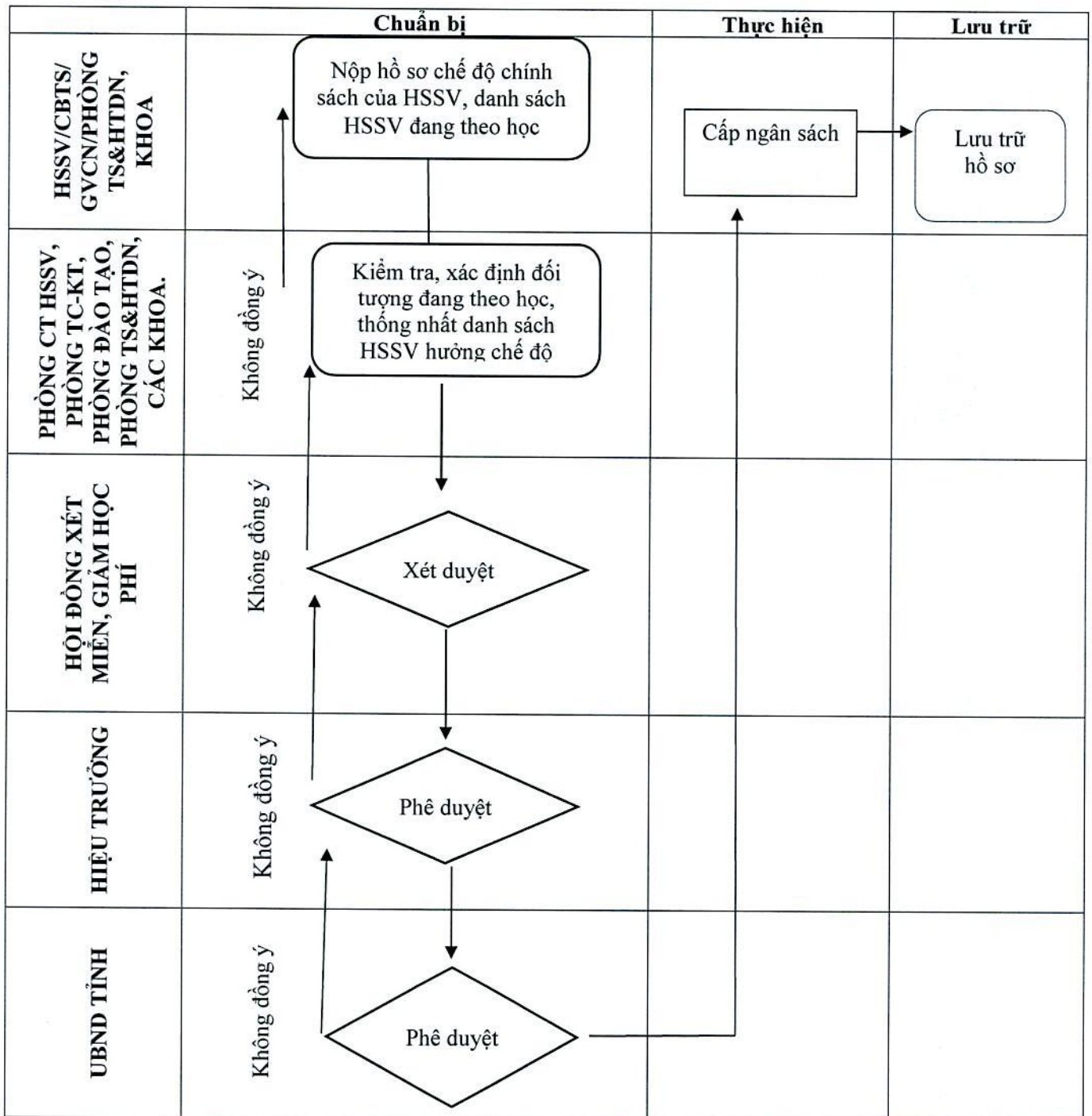
Quy trình “*Miễn, giảm học phí và hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên*”

TT	Bước công việc	Đơn vị/ bộ phận thực hiện	Kết quả
1	Phổ biến và thông báo nộp hồ sơ chế độ chính sách cho HSSV	Phòng CT HSSV	HSSV nắm vững chính sách, các loại hồ sơ
2	Tiếp nhận hồ sơ chế độ chính sách của HSSV	Phòng TS&HTDN; Cán bộ tuyển sinh; GVCN.	Hồ sơ chế độ chính sách của HSSV.

3	Kiểm tra, rà soát đối tượng tham gia học tập, thống nhất danh sách của các bộ phận	Phòng CT HSSV; Phòng TC-KT; Phòng Đào tạo; Phòng TS&HTDN; Các khoa.	Danh sách đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho HSSV (hoàn thành).
4	Xét duyệt	Hội đồng xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên.	Biên bản họp xétmiễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên.
5	Phê duyệt	Hiệu trưởng	Quyết định miễn giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, hỗ trợ đào tạo cho HSSV. <i>(Kèm theo danh sách)</i> Tờ trình về việc đề nghị cấp học phí cho HSSV thuộc diện miễn giảm học phí, thực hiện chính sách nội trú đối với HSSV, thực hiện hỗ trợ đào tạo cho HSSV.
6	Cấp ngân sách	UBND tỉnh Quảng Trị	Quyết định cấp ngân sách của UBND tỉnh Quảng Trị.
7	Lưu trữ hồ sơ	Phòng CT HSSV; Phòng TC-KT.	Đơn đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách; Bản gốc/bản sao/bản sao có công chứng các giấy tờ liên quan theo quy định của từng đối tượng; Danh sách đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho HSSV; Biên bản họp xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên; Quyết định miễn giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, hỗ trợ đào tạo cho HSSV <i>(Kèm theo danh sách)</i> ; Tờ trình về việc đề nghị cấp học phí cho HSSV thuộc diện miễn giảm học phí, thực hiện chính sách nội trú đối với HSSV, thực hiện hỗ trợ đào tạo cho HSSV <i>(Kèm theo danh sách - Phòng TC-KT lưu)</i> ; Quyết định cấp ngân sách của UBND tỉnh Quảng Trị. <i>(Theo mẫu của UBND tỉnh)</i>

V. LƯU ĐỒ QUY TRÌNH

Quy trình “*Miễn, giảm học phí và hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên*”



VI. ĐẶC TẢ QUY TRÌNH

Quy trình “*Miễn giảm, học phí và hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên*”

STT	Các bước thực hiện	Nội dung	Bộ phận/người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu hồ sơ
1	Phổ biến và thông báo nộp hồ sơ chế độ chính sách cho HSSV	Phòng công tác HSSV phổ biến và thông báo hồ sơ chế độ chính sách cho HSSV:	Phòng CT HSSV	Phòng Đào tạo; Phòng TS&HTDN; Các khoa; Cán bộ tuyển sinh; GVCN; HSSV.	HSSV tiếp thu được các chế độ chính sách, hồ sơ cần có.	Theo kế hoạch tuyển sinh	
2	Tiếp nhận hồ sơ chế độ chính sách của HSSV	Phòng TS&HTDN/CBTS/GVCN tiếp nhận hồ sơ chế độ chính sách của HSSV: Xác định đối tượng, kiểm tra, thu nhận hồ sơ chế độ chính sách của HSSV.	Phòng TS&HTDN; Cán bộ tuyển sinh; GVCN.	HSSV; Phòng CT HSSV.	Hồ sơ chế độ chính sách của HSSV.	Tối đa 45 ngày kể từ ngày quyết định trúng tuyển	
3		Phòng Công tác HS-SV căn cứ: hồ sơ, quyết định trúng tuyển, xác định đối tượng, lập danh sách HSSV hưởng các chế độ. Các bộ phận căn cứ danh sách đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho HSSV (lần 01) của Phòng Công tác HSSV tiến hành kiểm tra, rà soát đối tượng, tính toán mức kinh phí hoàn thành danh sách đề nghị.	Phòng CT HSS	Phòng Đào tạo, các khoa rà soát đối tượng, số lượng. Phòng TC-KT: rà soát đối tượng, tính mức kinh phí	Danh sách đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho HSSV	Tối đa 45 ngày	BM01/QT42/CTHSSV BM02/QT42/CTHSSV BM03/QT42/CTHSSV BM04/QT42/CTHSSV BM05/QT42/CTHSSV BM06/QT42/CTHSSV BM07/QT42/CTHSSV BM08/QT42/CTHSSV BM05/QT42/CTHSSV BM06/QT42/CTHSSV BM07/QT42/CTHSSV

STT	Các bước thực hiện	Nội dung	Bộ phận/người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu hồ sơ
							BM08/QT42/CTHSSV
4	Xét duyệt	Triệu tập họp Hội đồng xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên.	Hội đồng xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên.	Phòng Tổ chức - hành chính	Biên bản họp, danh sách xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên đã được Hội đồng thông qua.	Tối đa 01 ngày	BM09/QT42/CTHSSV
5	Phê duyệt	Trình Hiệu trưởng phê duyệt	Hiệu trưởng	P. CTHS-SV; P. TC-KT	Quyết định, tờ trình được Hiệu trưởng phê duyệt. (Kèm theo danh sách)	Tối đa 03 ngày	BM10/QT42/CTHSSV BM11/QT42/CTHSSV BM12/QT42/CTHSSV BM13/QT42/CTHSSV BM14/QT42/CTHSSV BM15/QT42/CTHSSV BM16/QT42/CTHSSV BM17/QT42/CTHSSV
6	Cấp ngân sách	Trình UBND tỉnh phê duyệt	Sở Tài chính.	Phòng CT HSSV; Phòng TC-KT; Phòng Đào tạo; Phòng TS&HTDN; Các khoa.	Quyết định cấp ngân sách của UBND tỉnh Quảng Trị.		BM18/QT42/CTHSSV (Theo mẫu của UBND tỉnh)
7	Lưu trữ hồ sơ	Lưu hồ sơ	P. CTHS-SV; P. TC-KT		Đơn đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách; Bản gốc/bản sao/bản sao có công chứng các giấy tờ liên quan theo quy	Theo quy định của Nhà nước	BM01/QT42/CTHSSV BM02/QT42/CTHSSV BM03/QT42/CTHSSV BM04/QT42/CTHSSV BM05/QT42/CTHSSV BM06/QT42/CTHSSV BM07/QT42/CTHSSV

STT	Các bước thực hiện	Nội dung	Bộ phận/người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu hồ sơ
					định của từng đối tượng; Danh sách đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho HSSV; Biên bản họp xétmiễn giảm học phí, hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên; Quyết định miễn giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, hỗ trợ đào tạo cho HSSV (Kèm theo danh sách); Tờ trình về việc đề nghị cấp học phí cho HSSV thuộc diện miễn giảm học phí, thực hiện chính sách nội trú đối với HSSV, thực hiện hỗ trợ đào tạo cho HSSV (Kèm theo danh sách - Phòng TC-KT lưu);		BM08/QT42/CTHSSV BM09/QT42/CTHSSV BM10/QT42/CTHSSV BM11/QT42/CTHSSV BM12/QT42/CTHSSV BM13/QT42/CTHSSV BM14/QT42/CTHSSV BM15/QT42/CTHSSV (Theo mẫu của UBND tỉnh)

STT	Các bước thực hiện	Nội dung	Bộ phận/người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu hồ sơ
					Biên bản kiểm tra của Sở LĐ-TB&XH Quảng Bình; Quyết định cấp ngân sách của UBND tỉnh Quảng Trị. (Theo mẫu của UBND tỉnh)		